

Số: /KH - HĐPH

Hưng Yên, ngày tháng 3 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” (sau đây gọi là Đề án) và Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 27/9/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật (Hội đồng PHPBGDPL) tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án năm 2024 trên địa bàn tỉnh, như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

a) Nhằm tổ chức triển khai kịp thời, đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp quy định tại Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án và Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 27/9/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh.

b) Nâng cao trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, giải quyết thủ tục hành chính.... Tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức, công dân tiếp cận pháp luật nhằm góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của mình.

##### 2. Yêu cầu

a) Bám sát các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL theo Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư, Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII, Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản hướng dẫn thi hành. Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án tại Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 27/9/2022 của UBND tỉnh và Kế hoạch về công tác PBGDPL năm 2024 của UBND tỉnh.

b) Tăng cường sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, kịp thời của cấp uỷ, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh sự phối kết hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện, đặc biệt là sự phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận, các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ về tiếp cận pháp luật của người dân.

c) Phân công trách nhiệm cụ thể đối với từng cơ quan, đơn vị, địa phương tham gia thực hiện Đề án đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả. Thực hiện lồng ghép triển khai các nội dung của Đề án với các hoạt động tuyên truyền, PBGDPL đã và đang được triển khai tại cơ quan, đơn vị, địa phương để sử dụng tiết kiệm, phát huy tối đa các nguồn lực.

## **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt triển khai nội dung Đề án**

a) Nội dung: Ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo triển khai thực hiện; tổ chức các Hội nghị; biên soạn, in ấn các tài liệu; viết, đăng tải, thông tin các hoạt động về nội dung của Đề án.

b) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

c) Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Tháng 3/2024 và cả năm 2024.

### **2. Triển khai các nhiệm vụ nâng cao nhận thức, trách nhiệm, hình thành thói quen tìm hiểu, sử dụng và tuân theo pháp luật của người dân**

2.1. Thông tin, tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội; sự cần thiết của việc chủ động nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích của người dân; nâng cao nhận thức của người dân về ý thức chấp hành, tuân thủ pháp luật; vai trò của công tác trợ giúp pháp lý và quyền được trợ giúp pháp lý dưới nhiều hình thức; vai trò và ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở; mục đích, ý nghĩa, nội dung, kết quả thực hiện Đề án trên các chuyên trang, chuyên mục, kênh phát thanh, kênh truyền hình của Báo, Đài và cơ quan thông tin, báo chí khác.

a) Đơn vị chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.

b) Đơn vị phối hợp: Báo Hưng Yên, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2024.

2.2. Khảo sát, đánh giá thực trạng hiểu biết, kỹ năng và nhu cầu tìm hiểu pháp luật của người dân; xây dựng, triển khai các mô hình, hình thức tiếp cận pháp luật phù hợp với từng đối tượng, địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

a) Đơn vị chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2024.

2.3. Cung cấp, hướng dẫn các kiến thức, kỹ năng tìm hiểu, khai thác pháp luật cho người dân bằng các hình thức phù hợp, trong đó chú trọng đổi mới cách thức, hình thức thực hiện gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, hoạt động Công/Trang thông tin phổ biến giáo dục pháp luật, phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, lồng ghép trong sinh hoạt cộng đồng.

- a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- b) Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.
- c) Thời gian thực hiện: Năm 2024.

2.4. Cùng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đường dây nóng, các kênh tiếp nhận, trả lời kiến nghị, phản ánh, tư vấn, hỗ trợ các vấn đề liên quan đến việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân.

- a) Đơn vị chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.
- b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- c) Thời gian thực hiện: Năm 2024.

2.5. Xây dựng, triển khai nội dung phổ biến giáo dục pháp luật, tư vấn pháp luật cho một số nhóm đặc thù theo cơ chế phối hợp và huy động nguồn lực xã hội.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo; Công an tỉnh; UBND cấp huyện.

b) Đơn vị phối hợp: Tỉnh đoàn, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và cơ quan, tổ chức liên quan.

- c) Thời gian thực hiện: Năm 2024.

2.6. Xây dựng, triển khai mô hình điển hình về phổ biến giáo dục pháp luật, thí điểm xây dựng và triển khai mô hình tự tìm hiểu pháp luật tại cộng đồng.

- a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- b) Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.
- c) Thời gian thực hiện: Năm 2024.

### **3. Triển khai các nhiệm vụ nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND cấp huyện**

3.1. Chỉ đạo, hướng dẫn việc tăng cường hỗ trợ người dân các thông tin pháp luật và thực hiện quyền, bảo vệ lợi ích hợp pháp trong quá trình tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị nhất là trách nhiệm giải trình và công khai, minh bạch các nội dung trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân; tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; trao đổi, đối thoại trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- a) Đơn vị chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.
- b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- c) Thời gian thực hiện: Năm 2024.

3.2. Xây dựng, triển khai chương trình bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, hoà giải viên ở cơ sở, trợ giúp viên pháp lý, cán bộ, công chức cấp xã, luật sư, tư vấn viên pháp luật, công chứng viên, thừa phát lại và nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ trợ giúp pháp lý của người dân.

- a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.
- b) Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và cơ quan, tổ chức có liên quan.
- c) Thời gian thực hiện: Năm 2024.

3.3. Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc cung cấp thông tin, thực hiện đánh giá, công nhận cấp xã, cấp huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

b) Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2024.

3.4. Thu hút luật sư, luật gia, người có kiến thức pháp luật, người có uy tín tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho hoà giải viên, tham gia hoà giải ở cơ sở, hỗ trợ xây dựng và triển khai mô hình điển hình về hoà giải ở cơ sở.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

b) Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đoàn Luật sư, Hội Luật gia tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2024.

**4. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp trong việc hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật**

4.1. Phối hợp nghiên cứu, xây dựng, triển khai các giải pháp, sáng kiến, mô hình hiệu quả trong tiếp cận pháp luật và nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân.

a) Đơn vị chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, thực hiện; các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội triển khai thực hiện.

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2024.

4.2. Huy động đội ngũ luật sư, công chứng viên, tư vấn viên pháp luật, thừa phát lại thông qua hoạt động hành nghề lồng ghép triển khai các hoạt động cụ thể nhằm hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật ngày càng thuận tiện, kịp thời, đa dạng các lĩnh vực pháp luật.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, Đoàn Luật sư, Hội Công chứng viên tỉnh.

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện; Năm 2024.

**5. Đầu tư, hỗ trợ nguồn lực, công nghệ thông tin bảo đảm cho các hoạt động phục vụ yêu cầu tiếp cận pháp luật của người dân**

5.1. Bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, các phương tiện, thiết bị phục vụ các cơ quan nhà nước, huy động các nguồn lực xã hội thực hiện chức năng, nhiệm vụ tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tài chính.

b) Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện và cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2024.

5.2. Bố trí kinh phí cho các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, tổ chức đại diện của đối tượng đặc thù để phát huy vai trò của các tổ chức này trong hỗ trợ, nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân; bố trí nguồn lực, đầu tư cho các chương trình, đề án, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tài chính và các sở, ngành, cơ quan có liên quan.

b) Đơn vị phối hợp: Các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội và tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2024.

### **6. Rà soát, đề xuất hoàn thiện chính sách, thể chế bảo đảm, hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật**

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2024.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phân công trách nhiệm**

a) Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực Hội đồng PHPBGDPL tỉnh

Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch; chủ trì theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp báo cáo kết quả UBND tỉnh, Bộ Tư pháp về triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

b) Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, các cơ quan, tổ chức khác có liên quan chủ động triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch và tổng hợp báo cáo kết quả gửi về Sở Tư pháp (*trước ngày 30/11/2024*) để tổng hợp.

c) Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã

Chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch thuộc phạm vi quản lý tại địa phương; báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch gửi về Sở Tư pháp (*trước ngày 30/11/2024*) để tổng hợp; bố trí kinh phí, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất cho việc thực hiện các nội dung nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

## **2. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện được bố trí trong dự toán ngân sách thường xuyên hàng năm của các cơ quan, địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí phục vụ việc triển khai Kế hoạch thực hiện theo quy định tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật, hoà giải ở cơ sở và các văn bản có liên quan.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, địa phương kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp./.

### ***Nơi nhận:***

- Bộ Tư pháp (Cục PBGDPL);
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đồng chí Nguyễn Lê Huy,  
Phó Chủ tịch thường trực UBND tỉnh,  
Chủ tịch Hội đồng PHPBGDPL tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Tư pháp huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, PB&TDTHPL.

**TM. HỘI ĐỒNG PHPBGDPL TỈNH**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

**GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP**  
**Nguyễn Đình Chung**